

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25-3-2025

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Sang và bà Nguyễn Thị Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 365/2024/TLST-HN&GD ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tạ Thị U, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: thôn Nghi K, xã Tân K, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú hiện nay: thôn Mỹ X, xã Ngọc S, thành phố Hải D, tỉnh Hải Dương

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1985

Địa chỉ: đội 9, thôn Nghi K, xã Tân K, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

(Chị Uyên, anh Hoàn có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác có tại hồ sơ, nguyên đơn chị Tạ Thị U trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thế H được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương vào ngày 22/9/2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không thống nhất trong cách làm ăn kinh tế, không tin tưởng nhau nên mỗi lần nói chuyện vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mặc dù cả hai vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện để khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tháng 3/2024 chị Uyên về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, trong thời gian chị ở nhà bố mẹ đẻ, anh Hoàn có đến tìm chị nhưng không phải để động viên chị quay về vợ chồng đoàn tụ mà đến để gây thêm căng thẳng vợ chồng. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Hoàn không còn nên có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàn.

+ Về con chung: trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thế N, sinh ngày 04/6/2007 và Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 21/7/2015, hiện các con đang ở cùng anh Hoàn. Qua tìm hiểu, chị thấy các con đều có nguyện vọng được ở với bố nên khi ly hôn nếu anh Hoàn có nguyện vọng được nuôi dưỡng các con thì chị đồng ý để anh Hoàn nuôi cả 02 con và cấp dưỡng nuôi con nếu anh Hoàn có yêu cầu.

+ Về tài sản chung, công nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Nguyễn Thế H trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàn xác nhận lời trình bày của chị Uyên về điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Đến nay anh xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh đồng ý ly hôn chị Uyên.

+ Về con chung: Anh Hoàn xác nhận lời trình bày của chị Uyên về số lượng con chung, họ tên, ngày tháng năm sinh của các con chung là đúng. Hiện các con đang ở với anh, khi ly hôn anh có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị Uyên phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Hoàn hiện đang làm công nhân tại công ty trên địa bàn huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, có thu nhập hàng tháng từ 6-7 triệu đồng, có nhà riêng, anh Hoàn xác định anh đủ điều kiện nuôi dưỡng các con và cho các con có sự phát triển tốt nhất về mọi mặt.

+ Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Biên bản xác minh tại UBND xã Tân Kỳ thể hiện:* Chị Tạ Thị U và anh Nguyễn Thế H được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã vào ngày 22/9/2006. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng bố mẹ đẻ anh Hoàn tại thôn Nghi Khê, xã Tân Kỳ được thời gian dài, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, nhiều lần xảy ra đánh, cãi nhau. Từ năm 2024 chị Uyên không ở chung với anh Hoàn nữa mà về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Nay chị Uyên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về con chung, anh chị có 02 hai con chung là Nguyễn Thế N sinh ngày 04/6/2007 và Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 21/7/2015, hiện các con đang ở cùng anh Hoàn, các cháu được chăm sóc và phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết để bảo đảm quyền lợi cho các cháu.

Tại phiên toà, Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Tạ Thị U được ly hôn anh Nguyễn Thế H. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thế N, sinh ngày 04/6/2007 và Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 21/7/2015 cho anh Hoàn trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàn không yêu cầu chị Uyên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Chị

Uyên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Uyên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Tạ Thị U có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung giữa chị và anh Nguyễn Thế H, tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án anh Hoàn cư trú tại thôn Nghi K, xã Tân K, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương. Do đó, TAND huyện Tứ Kỳ thụ lý để giải quyết là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Chị Tạ Thị U và anh Nguyễn Thế H đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và có đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Uyên, anh Hoàn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị U và anh Nguyễn Thế H được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương vào ngày 22/9/2006 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian dài thì phát sinh mâu thuẫn, đến nay cả chị Uyên và anh Hoàn đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống nên HĐXX có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Uyên và anh Hoàn đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị Uyên, xử cho chị được ly hôn anh Hoàn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thế N, sinh ngày 04/6/2007 và Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 21/7/2015, hiện cả 2 cháu đang ở với anh Hoàn. Khi ly hôn, anh Hoàn có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị Uyên phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, anh Hoàn có công việc, nơi ở ổn định, có nguyện vọng nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Uyên phải cấp dưỡng nuôi con, chị Uyên đồng ý để anh Hoàn nuôi con nên cần giao cả 02 con chung cho anh Hoàn tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục, chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàn không yêu cầu chị Uyên phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Uyên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, công nợ: chị Uyên, anh Hoàn không yêu cầu nên Toà án không giải quyết. Sau này có yêu cầu sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Uyên phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Tạ Thị U được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thế N, sinh ngày 04/6/2007 và Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 21/7/2015 cho anh Nguyễn Thế H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàn không yêu cầu chị Uyên phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Chị Tạ Thị U có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Tạ Thị U phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005778 ngày 02/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chị Uyên đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã Tân Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành

